TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐST- DS	*Phổ Yên, ngày 15 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN- TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Âu Văn Hồ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị T

2. Ông Hà Văn Tôn

Áp dụng các Điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Xét thấy: Ngày 31/12/2024 nguyên đơn bà Nguyễn Thị M tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện tại phiên tòa sơ thẩm; Bị đơn không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 47/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất, lối đi chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963

- Bị đơn: Bà Lê Thị M1, sinh năm 1960

Đều địa chỉ: TDP B 2, phường Đ.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Bá D, sinh năm 1951

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dô: Bà Lê Thị M1, sinh năm 1960

Đều địa chỉ: TDP B 2, phường Đ.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn T.B, xã T, huyện V.C, tỉnh Yên Bái

3. Chị Trần Thị T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xã C, huyện P.B, tỉnh Thái Nguyên

4. Anh Trần Bá Q, sinh năm 1993

Địa chỉ: TDP B 2, phường Đ.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Trần Bá T, sinh năm 1982

Địa chỉ: TDP T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Lê Văn C, sinh năm 1986

Địa chỉ: TDP B 2, phường Đ.S, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Về án phí: Hoàn trả bà Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án đã nộp 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) theo biên lai số 0001269 ngày 09 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, định giá là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), đã thu của bà M 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và đã chi phí hết.

5. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- Chi cục THADS thành phố Phổ Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Âu Văn Hồ